

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2017

“V/v tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Kiêm.

2. Ông Nguyễn Hồng Quân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Huy Linh - Kiểm sát viên.

Vào hồi 7 giờ ngày 27 tháng 7 năm 2017 và 16 giờ ngày 27/9/2017 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2017/QĐST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Anh Lê Anh H – Sinh ngày 17/12/1983

ĐKNKTT: Xóm A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Địa chỉ nơi công tác: Tiểu đoàn B, phòng C, Sư đoàn D, Quân Khu 4 (đóng tại: xã X, huyện Đ, tỉnh Nghệ An).

2. ***Bị đơn:*** Chị Hồ Thị Diệu T – Sinh ngày 19/9/1990

Địa chỉ: Khối E, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lê Anh H trình bày:

- Về tình cảm: Anh Lê Anh H và chị Hồ Thị Diệu T đến với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc và đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 08/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Trà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về sống tại nhà mẹ chị T ở khối E, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh được gần 2 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp và vợ chồng ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay. Nay anh H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và xin được ly hôn với chị Trang.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Huyền D sinh ngày

11/12/2015, hiện nay cháu D đang ở với chị T. Nếu ly hôn, anh H xin được nuôi cháu Lê Huyền D và không yêu cầu chị T trợ cấp tiền nuôi con. Nếu chị T nuôi con thì sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Trang mỗi tháng 700.000đ.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và ngược lại.

Ngoài ra anh Lê Anh H không đồng ý với yêu cầu của chị T về số tiền 37.500.000đ tiền nuôi con trong thời gian chung sống và số tiền trợ cấp khó khăn cho mẹ con chị T sau khi ly hôn là 50.000.000đ. Ngoài ra tại phiên tòa anh H đã nộp cho Tòa án bản sao có công chứng Phiếu kết quả phân tích AND để chứng minh cháu Lê Huyền D không phải là con của anh H.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã giao Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Hồ Thị Diệu T và chị T đã có mặt tại các buổi hòa giải.

Trong bản tự khai, các buổi hòa giải và tại phiên tòa ngày 27/7/2017 chị Trang trình bày:

- Về tình cảm: Chị T và anh H kết hôn với nhau ngày 08/4/2015 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Trà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với mẹ chị T tại Khối E, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 3/2016 thì mâu thuẫn và ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh H làm đơn xin ly hôn chị Trang cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Huyền D sinh ngày 11/12/2015, hiện nay cháu D đang ở với chị T. Nếu ly hôn, chị T xin được nuôi con và yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.500.000đ.

- Về tài sản và nợ: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị T yêu cầu Tòa án buộc anh H trợ cấp khó khăn khi ly hôn cho mẹ con chị số tiền 50.000.000đ và phải đóng góp tiền nuôi con trong 18 tháng kể từ khi con 3 tháng tuổi cho đến nay với số tiền 37.500.000đ.

- Tuy vậy, ngày 11/9/2017 chị Hồ Thị Diệu T đã có đơn gửi Tòa án thể hiện việc đồng ý ly hôn anh H, xin được nuôi con và không yêu cầu anh H trợ cấp nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh H và chị Hồ Thị Diệu T kết hôn với nhau vào ngày 08/4/2015 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Trà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với nhau tại nhà mẹ chị T ở khối E, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Tình cảm vợ chồng sau khi kết hôn bình thường cho đến tháng 3/2016 thì vợ chồng mâu thuẫn, và ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo hòa giải nhiều lần nhưng cả hai

đều đánh giá vợ chồng không còn tình cảm và không thể sống chung với nhau nữa nên thuận tình ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, vợ chồng anh H và chị T đều yêu cầu ly hôn và đã thật sự tự nguyện ly hôn nên chấp nhận yêu cầu của anh H và chị T theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, cho anh H và chị T được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Huyền D sinh ngày 11/12/2015 hiện nay đang ở với chị T. Nếu ly hôn chị T xin được nuôi con và không yêu cầu anh H trợ cấp tiền nuôi con và tại phiên tòa ngày 27/9/2017 anh H cũng đồng ý về vấn đề này. Xét nguyện vọng của chị T là chính đáng, mặt khác cháu Lê Huyền D hiện đang còn dưới 36 tháng tuổi do đó cần áp dụng các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình để giao cháu Lê Huyền D cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và tạm thời không buộc anh H phải đóng góp tiền nuôi con cho chị T.

Mặc dù tại phiên tòa ngày 27/7/2017 anh H đã nộp cho Tòa án bản sao có công chứng Phiếu kết quả phân tích AND để chứng minh cháu Lê Huyền D không phải là con của anh H. Tuy vậy đây là xét nghiệm theo yêu cầu của cá nhân, mẫu và tên mẫu do người đề nghị cung cấp, không phải do cơ quan tố tụng trưng cầu, nên không được sử dụng kết quả trong tố tụng. Tại phiên tòa ngày 27/7/2017 sau khi anh H nộp Phiếu kết quả phân tích AND để chứng minh cháu Lê Huyền D không phải là con của anh H; anh H có đơn xin giám định AND, Hội đồng xét xử đã Quyết định tạm ngừng phiên tòa, lập biên bản làm việc về việc anh H và chị Trang thống nhất về thời gian và địa điểm để cùng đưa con đi giám định theo Quyết định trưng cầu giám định của Tòa án. Mặc dù đã thỏa thuận về thời gian và địa điểm để làm các thủ tục tiến hành giám định nhưng anh H có mặt còn chị T vắng mặt không có lý do. Sau đó Tòa án đã báo chị T đến làm việc nhưng chị T không có mặt và đã đi khỏi gia đình từ ngày 29/7/2017 nên không thể tiến hành làm các thủ tục giám định theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2017 Tòa án thông báo cho các đương sự về việc tiếp tục phiên tòa dân sự, tại phiên tòa anh H có mặt còn chị T không có mặt nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và thông báo tiếp tục phiên tòa vào ngày 27/9/2017. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay chị T vắng mặt không có lý do nhưng Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục phiên tòa vắng mặt chị T.

Việc anh H yêu cầu Tòa án tuyên cháu Lê Huyền D không phải con của anh H là không có cơ sở vì con trong thời kỳ hôn nhân là con chung trừ trường hợp hai vợ chồng đều thừa nhận hoặc có kết quả kết luận do cơ quan tố tụng trưng cầu. Tại phiên tòa ngày 27/9/2017 anh H rút yêu cầu giám định AND nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với yêu cầu này của anh H. Sau này các đương sự có yêu cầu truy nhận cha cho con thì sẽ thụ lý và giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về phân chia tài sản và các khoản nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Anh H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Anh H và chị Hồ Thị Diệu T.

[2] Về con chung: Giao con chung Lê Huyền D sinh ngày 11/12/2015 cho chị Hồ Thị Diệu T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Tạm thời anh Lê Anh H không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cho chị T. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được phép cản trở.

[3] Về phân chia tài sản và các khoản nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a và điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Lê Anh H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000426 ngày 14/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Anh H đã nộp đủ án phí ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn có mặt vào phiên xét xử ngày 27/7/2017 và vắng mặt khi phiên tòa tiếp tục vào ngày 27/9/2017. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS Nghi Xuân;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Hà Ngân